

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VẬT TƯ HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VẬT TƯ HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI MATERIALS DEVELOPMENT INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HA NOI MDI CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110441504

3. Ngày thành lập: 08/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 30, khu tái định cư phía Bắc sông Thiếp, đường Phúc Lộc, Thôn Phúc Lộc, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0367660811

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác)	4530
8.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm đại lý đấu giá mô tô, xe máy loại mới và loại đã qua sử dụng)	4541
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy)	4543
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610
11.	Bán buôn thực phẩm	4632
12.	Bán buôn đồ uống (đối với kinh doanh rượu chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	4633
13.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
15.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
18.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Loại trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
20.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn mực in, tinh dầu, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu	4669(Chính)
21.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
23.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
24.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
25.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: tư vấn đầu tư (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	6619
26.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản (trừ dịch vụ mang tính pháp lý)	6820
27.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ dịch vụ mang tính pháp lý)	7020
28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. Tư vấn Quản lý dự án xây dựng	7110
29.	Cho thuê xe có động cơ	7710
30.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
31.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
32.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
33.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	1610
34.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (không hoạt động tại trụ sở)	1621
35.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	1622

36.	Sản xuất bao bì bằng gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	1623
37.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện (không hoạt động tại trụ sở)	1629
38.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đầu Chi tiết: sản xuất vàng mã (không hoạt động tại trụ sở)	1709
39.	Sản xuất sắt, thép, gang (không hoạt động tại trụ sở)	2410
40.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2511
41.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592
42.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ đồng hồ, kính mắt lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ xe đạp và phụ tùng lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng lưu động hoặc tại chợ	4789
43.	Vận tải hành khách đường bộ khác (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4932
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
46.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
47.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
48.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630
49.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
50.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Phòng chống mối, côn trùng cho các công trình xây dựng	8129
51.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
52.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (không hoạt động tại trụ sở)	3100
53.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
54.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
55.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
56.	Xây dựng nhà để ở	4101
57.	Xây dựng nhà không để ở	4102
58.	Xây dựng công trình điện	4221
59.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

60.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
61.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
62.	Xây dựng công trình thủy	4291
63.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
64.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
65.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
66.	Phá dỡ	4311
67.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
68.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
69.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
70.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
71.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
72.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
73.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
74.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
75.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
76.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ vật liệu dùng trong ngành in ấn	4773
77.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	ĐẶNG PHƯƠNG NHI	Việt Nam	1136/20 đường 3/2, Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	1.200.000.000	60,000	079175003381	

2	NGUYỄN HỮU SOÁT	Việt Nam	Thôn Đại Vĩ, Xã Liên Hà, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	30,000	001080011394	
3	NGUYỄN THỊ HOA	Việt Nam	Thôn Phương Trạch, Xã Vĩnh Ngọc, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	10,000	001187049426	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/08/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001187049426

Ngày cấp: 16/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Phương Trạch, Xã Vĩnh Ngọc, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phương Trạch, Xã Vĩnh Ngọc, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội